TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TƠ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:07/2024/HS-ST
Ngày: 31-07-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Ngoan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Tùng.

2. Ông Lê Hoà Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thư- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Trần Thị Hoài Trinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi và nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, mở phiên tòa xét xử công khai và bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN C**- Sinh ngày: 25 tháng 5 năm 1971, tại: xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: Xóm 5, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ mộc; CCCD số: 036071002931, ngày cấp: 11/8/2021, nơi cấp: Cục C sát QLHC về TTXH Bộ Công an; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H – Đã chết và bà Ngô Thị H - sinh năm 1950; Vợ: Vũ Thị N – sinh năm 1972; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay.

*** Thành phần có mặt tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ gồm:**

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Ngoan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Tùng.

2. Ông Lê Hoà Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thư- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Trần Thị Hoài Trinh- Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

** Người liên quan:* Trần Văn T- sinh ngày 01/01/1982 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;

*** Thành phần có mặt tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ công an huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi gồm:**

1. Những người tiến hành tố tụng

** Thư ký Tòa án:* Ông Trương Công Bình- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi

** Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ*: Bà Phạm Thị Thùy- Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

** Bị cáo:* Nguyễn Văn C, sinh ngày 25/5/1971, tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Xóm 5, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ mộc. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Văn C bắt xe buýt Mai Linh tuyến Ba Vì – thành phố Quảng Ngãi xuống thành phố Quảng Ngãi để mua ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng. Khi đến gần bến xe buýt Mai Linh ở thành phố Quảng Ngãi thì C xuống xe và đến hỏi thăm 01 (một) người đàn ông lái xe ôm (không rõ tên, địa chỉ) đậu ở bên đường *"Có biết chổ nào bán ma túy*

không?", người đàn ông này trả lời *"Trả tiền xe ôm giá cao rồi dẫn đi mua"* thì C đồng ý, rồi người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở C đi một đoạn khoảng 01 km dừng lại và nói C đưa tiền để mua ma tuý. Lúc này, C đưa cho người đàn ông số tiền ***560.000đ*** *(năm trăm sáu mươi nghìn đồng)*, trong đó: ***500.000đ*** *(Năm trăm nghìn đồng)* là tiền mua ma túy và ***60.000đ*** *(Sáu mươi nghìn đồng)* tiền xe ôm rồi đứng đợi người đàn ông này đi mua ma túy, một lúc sau người đàn ông này quay lại đưa cho C 03 (ba) đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma tuý (heroine), có đặc điểm như sau: 01 (một) ống nhựa màu xanh được hàn kín 02 đầu, kích thước (02x0,6) cm; 01 (một) ống nhựa màu đỏ được hàn kín 02 đầu, kích thước (2,6 x 0,6) cm; 01 (một) ống nhựa màu tím được hàn kín 02 đầu kích thước (03x0,6) cm rồi chở C về chổ cũ.

Tiếp đó, C đi bộ đến một con hẻm không có người rồi dùng dao lam cắt một đầu ống màu xanh lá cây lấy ra một cục ma tuý (heroine) ghiền bỏ lên tờ giấy bạc và sử dụng bật lửa để sử dụng ma túy, nhưng lúc đó thấy có người qua lại nên C bỏ giấy bạc vào mặt sau ốp lưng điện thoại, bỏ dao lam lại vào ví và nhét 03 (ba) ống ma túy trên vào túi quần rồi đến bến xe buýt Mai Linh đón xe buýt về lại xã Ba Vì, huyện Ba Tơ. Khi lên xe C lấy vé xe buýt gói 02 (hai) đoạn ống nhựa màu đỏ và màu tím bên trong vé xe rồi sử dụng tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) gói lại thêm một lớp nữa bên ngoài và nhét vào túi, còn đoạn ống màu xanh lá cây đã sử dụng một ít trước đó C nhét lại vào ví. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C xuống trạm xe buýt ở thôn Giá Vực, xã Ba Vì, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi thì bị lực lượng Công an huyện Ba Tơ bắt quả tang, thu giữ trên người C số ma túy nêu trên.

Ngày 18/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra Quyết định trưng cầu giám định số 29/QĐ-CSĐT về việc yêu cầu giám định chất rắn thu giữ của Nguyễn Văn C. Ngày 24/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh có Kết luận giám định số 79/KL-KTHS, kết luận:

"Chất rắn màu trắng bên trong túi niêm phong mã số NS3. 2155945 gửi giám định là ma tuý, loại: Heroine; Khối lượng mẫu: 0,55gam.

Heroine (Heroin) *có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Vật chứng của vụ án đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ ban hành Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ để xử lý theo quy định của pháp luật

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 24/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn T khai: Vào ngày 16/01/2024 T có qua chổ làm của Nguyễn Văn C thì thấy C đang sử dụng ma túy thì T có xin C "Cho em làm một hơi", thì C đồng ý và đưa sang cho T hít một hơi. Sau khi hít xong T đi về và cũng không để ý C tiếp tục làm gì sau đó.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong số 79/KTHS(GĐ-2024), bên ngoài có dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của: Nguyễn Tấn Ngọc, Huỳnh Minh Nhựt, bên trong có 0,40 gam mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 (một) dao lam hai lưỡi sắc, hiệu CROM Premium; 01 (một) bật lửa ga Hoa Việt màu tím; 01 (một) tờ biên lai "CÔNG TY MAI LINH QUẢNG NGÃI".

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu: OPPO, số loại: A54, kiểu máy: số IMEI1: 862366052327055, số IMEI2: 862366052327048 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật của điện thoại); 01 (một) ví da màu đen dạng gấp ở giữa, chất liệu: da;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Ba Tơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 18/01/2024, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại thôn Giá Vực, xã Ba Vì, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ kết luận giám định: chất thu giữ trên người bị can là *ma tuý, loại: Heroine; Khối lượng mẫu: 0,55gam, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ

được của bị cáo là 0,55 gam (không phẩy năm mươi lăm gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù - 24 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Quá trình điều tra vụ án xác định: Vào chiều ngày 16/01/2024 (trước 02 ngày bị bắt quả tang), Trần Văn T hiện đang làm mộc cho bà Đinh Thị L ở thôn G, xã B, huyện B đến xưởng mộc của bà Đinh Thị H để lấy đồ làm mộc trước đó đã cho Nguyễn Văn C mượn thì thấy C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (heroine) nên T xin C ma tuý để sử dụng, lúc này C thấy còn sót lại một ít ma tuý chưa sử dụng hết trên tờ giấy bạc nên C đồng ý để cho T sử dụng. Hành vi nêu trên chỉ thể hiện qua lời khai của Nguyễn Văn C và Trần Văn T, quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng liên quan như tờ giấy bạc, quẹt lửa cũng như chất ma tuý mà Nguyễn Văn C và Trần Văn T đã sử dụng. Do đó, Cơ quan C sát điều tra chưa có đủ cơ sở vững chắc để xem xét xử lý Nguyễn Văn C về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi của Trần Văn T sử dụng ma tuý (heroine) vào ngày 16/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã chuyển tài liệu có liên

quan đến cho Công an huyện Ba Tơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

Đối với hành vi của người đàn ông chạy xe ôm ở thành phố Quảng Ngãi đã mua ma túy cho Nguyễn Văn C vào ngày 18/01/2024, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục phối hợp với Công an thành phố Quảng Ngãi xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nguồn thu nhập nhưng không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với Số heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định và số heroine hoàn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, 01 (một) dao lam hai lưỡi sắc, hiệu CROM Premium; 01 (một) bật lửa ga Hoa Việt màu tím, 01 (một) tờ biên lai "CÔNG TY MAI LINH QUẢNG NGÃI" liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu: OPPO, số loại: A54, kiểu máy: số IMEI1: 862366052327055, số IMEI2: 862366052327048 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật của điện thoại), 01 (một) ví da màu đen dạng gấp ở giữa, chất liệu: da, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng) liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội"Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 18/01/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong số 79/KTHS(GĐ-2024), bên ngoài có dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và các chữ ký của: Nguyễn Tấn Ngọc, Huỳnh Minh Nhựt, bên trong có 0,40 gam mẫu ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 (một) dao lam hai lưỡi sắc, hiệu CROM Premium; 01 (một) bật lửa ga Hoa Việt màu tím; 01 (một) tờ biên lai "CÔNG TY MAI LINH QUẢNG NGÃI".

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu: OPPO, số loại: A54, kiểu máy: số IMEI1: 862366052327055, số IMEI2: 862366052327048 (không kiểm tra tình trạng kỹ thuật của điện thoại); 01 (một) ví da màu đen dạng gấp ở giữa, chất liệu: da.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng).

(Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Tơ tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND T. Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp T. Quảng Ngãi
- VKSND H.Ba Tơ;
- THA DS H.Ba Tơ;
- Công an huyện Ba Tơ;
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS, Cơ quan THAHS);
- Người bị kết án;
- Các đương sự;
- Lưu : Hồ sơ vụ án.

Ngô Văn Ngoan